

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 371/LĐLĐ

Lai Châu, ngày 08 tháng 01 năm 2020

V/v tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 8
Quốc hội khóa XIV

- Kính gửi:
- Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố;
 - Các Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức;
 - Các Công đoàn cơ sở trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 1020-CV/BTGTU, ngày 03/01/2020 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh sao gửi “**Đề cương tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV**” do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn.

(gửi đề cương kèm theo).

Nhận được Công văn này, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh yêu cầu các cấp Công đoàn trong tỉnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; (B/c)
- Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh;
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TgNc.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Đồng Thị Nghĩa



ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kết quả kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV

A. BỐI CẢNH DIỄN RA KỲ HỌP

Tình hình quốc tế và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới có xu hướng giảm; cạnh tranh chiến lược, xung đột lợi ích giữa các quốc gia gia tăng, tiềm ẩn nhiều rủi ro; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, tình hình Biển Đông thời gian gần đây có những diễn biến phức tạp, khó lường và những tác động không thuận khác... đã ảnh hưởng không nhỏ đến nước ta. Trong nước, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục đạt những kết quả khá toàn diện: tăng trưởng đạt khá cao, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được cải thiện, an sinh xã hội được quan tâm bảo đảm, chất lượng cuộc sống của người dân được nâng lên. Năm 2019 là năm thứ 2 liên tiếp ước đạt và vượt toàn bộ các chỉ tiêu chủ yếu; tạo cơ sở vững chắc để hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước 5 năm 2016 - 2020.

Những thành tựu trên đã khẳng định sự đúng đắn trong đường lối lãnh đạo của Đảng, là kết quả của sự quyết tâm, đồng lòng, hợp lực của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước để vượt qua khó khăn, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; tiếp tục củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước.

Nhiệm vụ đặt ra cho những tháng còn lại năm 2019 và thời gian tới rất lớn, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tăng cường đoàn kết, thống nhất tư tưởng và hành động, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

B. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KỲ HỌP

1. Công tác lập pháp

Quốc hội đã thông qua 11 luật, 17 nghị quyết, cho ý kiến về 10 dự án luật. Các dự án luật, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp Quốc hội lần này nhằm tiếp tục thể chế hóa kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật; củng cố quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính; bảo đảm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; bảo đảm công khai, minh bạch; hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế...

1.1. Các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua

- *Bộ luật Lao động* được sửa đổi nhằm mục tiêu thúc đẩy phát triển thị trường lao động cũng như xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định. Bộ luật gồm 17 chương, 220 điều với nhiều quy định mới, quan trọng, trong đó, lần đầu tiên mở rộng phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng đối với người làm việc không có quan hệ lao động; luật hóa vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và tham gia xây dựng quan hệ lao động của các tổ chức đại diện của người sử dụng lao động; quy định lộ trình nâng tuổi nghỉ hưu cho đến khi đủ 62 tuổi đối với lao động nam vào năm 2028 và đủ 60 tuổi đối với lao động nữ vào năm 2035; bổ sung một ngày nghỉ trong năm vào ngày liền kề với Ngày Quốc khánh 2/9; quy

định cụ thể các trường hợp được tổ chức làm thêm giờ; mở rộng quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của người sử dụng lao động; nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp; các quy định về giải quyết tranh chấp lao động linh hoạt hơn, tạo thuận lợi cho cả người lao động và người sử dụng lao động;...

- *Luật Chứng khoán* được sửa đổi góp phần thực hiện mục tiêu tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch. Luật gồm 10 chương, 134 điều quy định về mô hình và tổ chức của Sở Giao dịch chứng khoán; biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thị trường chứng khoán; thẩm quyền của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; chào bán chứng khoán; giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán; tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;...

- *Luật Dân quân tự vệ* được sửa đổi nhằm xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh và rộng khắp cùng với Quân đội nhân dân Việt Nam làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự. Luật gồm 8 chương, 50 điều, trong đó đã sửa đổi những quy định về xây dựng, huấn luyện, đào tạo, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ; cụ thể hóa quyền con người, quyền công dân có liên quan đến Dân quân tự vệ được quy định tại Hiến pháp để bảo đảm sự thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- *Luật Lực lượng dự bị động viên* được ban hành nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên, nâng cao chất lượng lực lượng dự bị động viên, tạo điều kiện thuận lợi và nâng cao hiệu quả trong tổ chức thực hiện. Luật gồm 05 chương, 41 điều, quy định về xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên; chế độ, chính sách và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên;...

- *Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam* được ban hành nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trong hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam thời gian qua. Luật gồm 8 chương, 52 điều, quy định rõ về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh; các hành vi bị nghiêm cấm; giấy tờ xuất nhập cảnh; xuất cảnh, nhập cảnh, tạm hoãn xuất cảnh; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về xuất nhập cảnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Đồng thời, có nhiều cải cách, đổi mới về thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi hơn cho công dân trong việc thực hiện thủ tục cấp hộ chiếu;...

- *Luật Thư viện* được ban hành nhằm tạo hành lang pháp lý, điều chỉnh hoạt động thư viện, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển văn hóa đọc và sự nghiệp thư viện, đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của người dân. Luật gồm 6 chương, 51 điều quy định về chính sách phát triển sự nghiệp thư viện; thành lập, hoạt động thư viện; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động thư viện; quản lý nhà nước về thư viện;...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương* được ban hành nhằm bảo đảm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Trong đó, quy định thẩm quyền của Chính phủ trong việc quy định khung số lượng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và tiêu chí thành lập, số lượng biên chế tối thiểu, số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ, ngành, chính quyền địa phương; sửa đổi quy định về số lượng Phó

Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, giám số lượng Phó Trưởng Ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; quy định về nguyên tắc phân quyền, phân cấp và ủy quyền giữa Trung ương với địa phương và giữa các cấp chính quyền địa phương với nhau; việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính không đủ tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số;...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức* được ban hành nhằm tiếp tục đổi mới công tác xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức và viên chức, đáp ứng yêu cầu trong điều kiện hiện nay. Luật đã sửa đổi khái niệm công chức; sửa đổi, bổ sung các quy định về: thẩm quyền của Chính phủ, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong trọng dụng, đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ; đánh giá viên chức, chế độ thôi việc đối với viên chức; tuyển dụng, nâng ngạch công chức, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức; xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức và viên chức đã nghỉ việc, nghỉ hưu;...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước* được ban hành nhằm nâng cao hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động kiểm toán. Trong đó, đã bổ sung các quy định về quyền khiếu nại, khởi kiện của đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và trình tự, thủ tục khiếu nại. Đồng thời, sửa đổi một số điều của Luật Tố tụng hành chính bảo đảm việc tiến hành khởi kiện quyết định xử lý khiếu nại của Tổng Kiểm toán nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước có hiệu lực thi hành.

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam* được ban hành nhằm thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm sự thuận lợi, thông thoáng về thủ tục, chặt chẽ về mặt quản lý nhà nước đối với hoạt động này. Trong đó, đã luật hóa việc cấp thị thực điện tử và việc áp dụng giao dịch điện tử trong việc mời, bảo lãnh người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam; quy định các trường hợp được chuyển đổi mục đích thị thực; sửa đổi, bổ sung về ký hiệu, thời hạn của thị thực, thẻ tạm trú cấp cho nhà đầu tư nước ngoài, lao động nước ngoài và luật sư nước ngoài;...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ* được ban hành để bảo đảm thống nhất với quy định của Bộ luật Hình sự, phù hợp với yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Trong đó, đã sửa đổi, bổ sung quy định về giải thích từ ngữ “vũ khí quân dụng”.

- *Nghị quyết thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội* được ban hành nhằm hoàn thiện mô hình tổ chức chính quyền đô thị phù hợp với đặc điểm của Thủ đô. Nghị quyết gồm 09 điều trong đó xác định cụ thể mô hình tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội; quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, thị xã, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, thị xã; nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc của Ủy ban nhân dân phường;...

- *Nghị quyết về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước* được ban hành nhằm khắc phục những bất cập trong thi hành Luật Quản lý thuế hiện hành. Nghị quyết gồm 8 điều, quy định về khoan tiền nợ thuế, xóa tiền phạt chậm nộp,

tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước, bao gồm tiền thuế, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp, tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan phát sinh trước ngày Luật Quản lý thuế có hiệu lực thi hành.

- *Nghị quyết phê chuẩn Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư Phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia* được ban hành là một dấu mốc lịch sử trong quan hệ Việt Nam - Campuchia, là bước đệm quan trọng để hai nước tiến tới giải quyết toàn bộ công tác phân giới cắm mốc trên toàn tuyến biên giới trên đất liền và là căn cứ pháp lý quan trọng góp phần xây dựng đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển giữa hai nước.

1.2. Các dự án luật được Quốc hội cho ý kiến

- *Dự án Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)* được Quốc hội tập trung thảo luận về: tên gọi, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật; lĩnh vực đầu tư, quy mô đầu tư, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư và phân loại dự án PPP, Hội đồng thẩm định, lựa chọn nhà đầu tư; thành lập và hoạt động của doanh nghiệp dự án PPP, nguồn vốn thực hiện, bảo đảm của Chính phủ đối với dự án PPP quan trọng, cơ chế chia sẻ rủi ro về doanh thu; kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát dự án;...

- *Dự án Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án* được Quốc hội tập trung thảo luận về: sự cần thiết, phạm vi điều chỉnh của Luật; việc thu phí hòa giải, đối thoại tại Tòa án; tiêu chuẩn bổ nhiệm Hòa giải viên, quyền và nghĩa vụ của Hòa giải viên, quan hệ giữa Tòa án và Hòa giải viên; trình tự nhận, phân công, xử lý đơn khởi kiện, đơn yêu cầu tại Tòa án; thời hạn hòa giải, đối thoại; thủ tục công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành tại Tòa án;...

- *Dự án Luật Doanh nghiệp (sửa đổi)* được Quốc hội tập trung thảo luận về: phạm vi điều chỉnh, bổ sung đối tượng hộ kinh doanh; doanh nghiệp nhà nước; về phát hành riêng lẻ trái phiếu doanh nghiệp của công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng; chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty cổ phần;...

- *Dự án Luật Đầu tư (sửa đổi)* được Quốc hội tập trung thảo luận về chính sách về đầu tư kinh doanh; ưu đãi và hỗ trợ đầu tư; thẩm quyền và thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư; thủ tục cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; triển khai thực hiện dự án đầu tư; ngành, nghề cấm đầu tư ra nước ngoài; ngành nghề đầu tư ra nước ngoài có điều kiện;...

- *Dự án Luật Thanh niên (sửa đổi)* được Quốc hội tập trung thảo luận về định hướng xây dựng Luật; quản lý nhà nước về thanh niên; quyền, nghĩa vụ của thanh niên, chính sách của Nhà nước đối với thanh niên; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước đối với thanh niên; các tổ chức thanh niên;...

- *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật* được Quốc hội tập trung thảo luận về: phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật; lập chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; việc giải trình, tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội; thành lập Ban soạn thảo từ khi có đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; văn bản quy định chi tiết; vấn đề hợp nhất văn bản; thời gian của

các công đoạn xây dựng luật và trách nhiệm các chủ thể; hiệu lực hồi tố của văn bản quy phạm của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân;...

- *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp* được Quốc hội tập trung thảo luận về: Phòng giám định kỹ thuật hình sự thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; trung cầu giám định và tiếp nhận trung cầu giám định; thời hạn giám định; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ quản lý lĩnh vực giám định tư pháp; nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;...

- *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều* được Quốc hội tập trung thảo luận về: phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật; lực lượng xung kích, vật tư, phương tiện chuyên dùng cho phòng, chống thiên tai; quỹ phòng, chống thiên tai ở Trung ương và cấp tỉnh; quản lý, khai thác sử dụng, xử lý công trình, nhà ở khu vực bãi nổi, cù lao ở những tuyến sông có đê; yêu cầu kỹ thuật trong xây cầu ở những tuyến sông có đê; đổi tên Ban chỉ đạo, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai, phòng chống lụt bão;...

- *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng* được Quốc hội tập trung thảo luận về: phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật; phân loại, cấp công trình, dự án đầu tư xây dựng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị; giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng; chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức;...

- *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội Quốc hội* chưa được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8. Qua thảo luận, đa số ý kiến các vị đại biểu Quốc hội đều tán thành sự cần thiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội nhưng nhiều ý kiến đề nghị lùi thời gian xem xét, thông qua dự án Luật này sang kỳ họp thứ 9 (tháng 5-2020) để tiếp tục nghiên cứu một cách thấu đáo hơn, toàn diện hơn phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật.

2. Xem xét các vấn đề kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước và quyết định các vấn đề quan trọng

2.1. Quốc hội đã nghe Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến kỳ họp thứ 8, Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7 và xem xét các báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước và cho rằng, năm 2019, mặc dù vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, các cấp, các ngành, sự giám sát chặt chẽ của Quốc hội và các cơ quan dân cử, sự cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, kinh tế - xã hội đã đạt được kết quả khá toàn diện và tích cực, là năm thứ hai có tốc độ tăng trưởng khá, đạt tương đối đồng bộ các mục tiêu tổng quát đã được Quốc hội đề ra, là cơ sở quan trọng để tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2016-2020.

Quốc hội đã biểu quyết thông qua các nghị quyết sau:

- *Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, trong đó nhấn mạnh mục tiêu tổng quát:* Tập trung ổn định kinh tế vĩ mô; kiểm soát lạm phát; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Hoàn thiện thể chế, khơi thông nguồn lực; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm; phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm,

các đô thị lớn. Phát triển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển kinh tế bền vững gắn với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục thực hiện nghiêm việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chủ động thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo quốc gia và môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển; nâng cao uy tín và vị thế của quốc gia trên trường quốc tế. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên; thực hiện tốt vai trò Chủ tịch Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á năm 2020, Chủ tịch Đại hội đồng lần thứ 41 Liên nghị viện các quốc gia Đông Nam Á, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021... Đồng thời đề ra 12 chỉ tiêu cụ thể về kinh tế, xã hội và môi trường và đề nghị quan tâm, tập trung hơn đến 11 nhóm nhiệm vụ, giải pháp mang tính chất bao quát toàn bộ các lĩnh vực đời sống kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước nhằm thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.

- *Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2020*: Năm 2019, tổng thu ngân sách nhà nước là 1.512.300.000 triệu đồng; tổng số chi ngân sách nhà nước là 1.747.100.000 triệu đồng; mức bội chi ngân sách nhà nước là 234.800.000 triệu đồng, tương đương 3,44% GDP. Đồng thời, đã điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 cho 02 Chương trình mục tiêu quốc gia và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 từ nguồn vốn ngoài nước cho một số tỉnh.

- *Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2020*: Quốc hội đã thông qua tổng số thu ngân sách trung ương là 851.768.636 triệu đồng; tổng số thu ngân sách địa phương là 660.531.364 triệu đồng; tổng số chi ngân sách trung ương là 1.069.568.636 triệu đồng để bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương.

2.2. Quốc hội đã ban hành Nghị quyết phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 với mục tiêu khai thác tiềm năng, lợi thế của các địa phương trong vùng, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập so với bình quân chung của cả nước; cải thiện rõ rệt đời sống của Nhân dân; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc. Trong đó, tập trung ưu tiên đầu tư cho địa bàn đặc biệt khó khăn với mục tiêu đến năm 2025 phấn đấu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số tăng trên 2 lần so với năm 2020; tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giảm trên 3%; phấn đấu đến năm 2030, thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số bằng $\frac{1}{2}$ bình quân chung của cả nước; giảm hộ nghèo xuống dưới 10%;...

2.3. Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết về Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1. Trong đó,

giao Chính phủ lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật bảo đảm quốc phòng, an ninh và lợi ích của Nhà nước, lợi ích của Quốc gia. Đối với phương án huy động vốn, Nghị quyết quy định sử dụng vốn của nhà đầu tư; không sử dụng bảo lãnh Chính phủ; bảo đảm tiến độ, tính khả thi, hiệu quả và công khai, minh bạch của Dự án;...

2.4. Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án hồ chứa nước Ka Pét. Đây là Dự án quan trọng quốc gia với mục tiêu cung cấp nước tưới cho sản xuất nông nghiệp; cấp nước thô cho khu công nghiệp và sinh hoạt của người dân; phòng, chống lũ và cải tạo môi trường, điều tiết nước cho vùng hạ du khu vực Hàm Thuận Nam và tỉnh Bình Thuận. Dự án có dung tích Hồ điều tiết là 51,21 triệu m³; tổng diện tích sử dụng đất: 693,31 ha, trong đó diện tích có rừng: 680,41 ha và diện tích đất sản xuất nông nghiệp: 12,9 ha. Tổng mức đầu tư: 585,647 tỷ đồng.

2.5. Quốc hội đã miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội khóa XIV đối với ông Nguyễn Khắc Định; phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Y tế nhiệm kỳ 2016-2021 đối với bà Nguyễn Thị Kim Tiến và bầu Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội khóa XIV đối với ông Hoàng Thanh Tùng. Công tác nhân sự tại kỳ họp được tiến hành chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đạt sự đồng thuận cao.

2.6. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết kỳ họp thứ 8, trong đó, giao Chính phủ căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nghiên cứu đề xuất giảm thời giờ làm việc bình thường đối với người lao động thấp hơn 48 giờ/tuần và báo cáo Quốc hội xem xét vào thời điểm thích hợp; quyết định không thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản từ ngày 01/7/2011 đến hết ngày 31/12/2013; không thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước từ ngày 01/01/2013 đến hết ngày 31/8/2017; cho phép 11 tỉnh, thành phố được kéo dài thời gian thanh toán các khoản mua trang thiết bị y tế, phương tiện vận chuyển người bệnh từ nguồn 20% kinh phí kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2015 đến hết ngày 30/6/2020; dừng việc hàng năm báo cáo việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội...

3. Giám sát tối cao

3.1. Kỳ họp thứ 8 đã có 117 phiếu chất vấn của đại biểu Quốc hội gửi đến Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Trưởng ngành. Trong thời gian 03 ngày chất vấn, Quốc hội đã nghe Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông trả lời chất vấn. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã thay mặt Chính phủ báo cáo làm rõ thêm những vấn đề thuộc trách nhiệm chung của Chính phủ và trực tiếp trả lời chất vấn. Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình và Trịnh Đình Dũng, các bộ trưởng có liên quan đã tham gia giải trình làm rõ vấn đề đại biểu quan tâm. Với gần 250 lượt đại biểu tham gia chất vấn và tranh luận cho thấy, các nội dung chất vấn được lựa chọn đúng và trúng, báo quát các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Đại biểu Quốc hội đã nắm chắc thực tiễn, phản ánh được tâm tư, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân, nêu câu hỏi ngắn gọn, rõ ràng, sâu sắc, đi thẳng vào vấn đề, nhiều đại biểu tranh luận để làm rõ thêm các vấn đề cử tri quan tâm. Thành viên Chính phủ đã chuẩn bị kỹ lưỡng, không né tránh những vấn đề khó, phức tạp, giải trình làm rõ nhiều vấn đề đại biểu nêu. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 8.

3.2. Trên cơ sở kết quả giám sát tối cao chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014-2018”, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy. Quốc hội đã phân tích, đánh giá sâu sắc để làm rõ kết quả đạt được, những mặt hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước, trong hoạt động thực thi pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; đồng thời, đề ra nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm yêu cầu Chính phủ tập trung thực hiện trong thời gian tới để khắc phục những hạn chế, bất cập, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hữu quan cũng như ý thức người dân, huy động sức mạnh tổng hợp của cả xã hội và toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản cho Nhân dân, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

3.3. Sau khi xem xét các báo cáo về công tác phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án, công tác phòng, chống tham nhũng và công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về các nội dung này. Nghị quyết đã đánh giá kết quả công tác tư pháp thời gian qua, đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong từng mặt công tác của các cơ quan tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, cải cách tư pháp trong tình hình mới, đặc biệt là bảo đảm hơn nữa quyền con người, quyền công dân, phù hợp với các luật về tư pháp mới được Quốc hội thông qua.

C. ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN

1. Khẳng định kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV diễn ra trong không khí sôi nổi, dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm và đã hoàn thành chương trình đề ra bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Đây là kỳ họp cuối năm 2019 của Quốc hội (Khóa XIV), nhiều vấn đề quan trọng được xem xét, quyết định; nhiều luật, nghị quyết được ban hành; khẳng định tính hiệu quả, nghiêm túc trong hoạt động nghị trường; trách nhiệm của các cơ quan Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan hữu quan trong quá trình chuẩn bị văn kiện và quá trình diễn ra kỳ họp. Việc miễn nhiệm và bầu cử nhân sự mới được tổ chức bảo đảm đúng tiêu chuẩn, chất lượng, quy trình, thủ tục theo luật định và đạt được sự đồng thuận cao. Ý kiến cử tri cả nước được tổng hợp, phản ánh nghiêm túc.

2. Tuyên truyền nội dung các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua, đặc biệt là những nội dung được dư luận xã hội quan tâm, như: Bộ luật Lao động (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị quyết thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hà Nội; Nghị quyết phê chuẩn Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư Phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia.

3. Tuyên truyền kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách Nhà nước năm 2019, nhất là những kết quả như: năm thứ 2 liên tiếp đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó 5 chỉ tiêu vượt kế hoạch; tăng trưởng kinh tế vượt mục tiêu đề ra trong khi vẫn duy trì ổn định kinh tế vĩ mô vững chắc hơn, lạm phát được kiểm soát tốt và các cân đối lớn của nền kinh tế được củng cố, mở rộng; đời sống của nhân dân trên mọi miền đất nước đều chuyển biến rõ nét; thể và lực của ta không ngừng được củng cố; uy tín quốc tế được nâng lên. Khẳng

định những kết quả trên đã đóng góp vào kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội năm 2011-2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020), tạo tiền đề xây dựng kế hoạch phát triển 5 năm tiếp theo.

4. Tuyên truyền mục tiêu tổng quát của nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; 12 chỉ tiêu cụ thể về kinh tế, xã hội, môi trường và các nhiệm vụ về an ninh quốc phòng, công tác đối ngoại năm 2020 và 11 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

5. Năm 2020 là năm có nhiều sự kiện chính trị, ngoại giao quan trọng như: tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng, 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 45 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước... Đây cũng là năm đầu thực hiện vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc (nhiệm kỳ 2020-2021); năm đảm nhiệm vai trò chủ tịch Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) 2020... Công tác tuyên truyền cần cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết một lòng, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, triển khai các chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và làm tròn các trọng trách quốc tế quan trọng. *le*

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

